

KẾ HOẠCH

Kiểm tra việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt và công tác Chứng thực năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 26/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 22/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về công tác Tư pháp năm 2020; Kế hoạch số 420/KH-STP ngày 13/03/2020 của Sở tư pháp về công tác hộ tịch, quốc tịch và chứng thực năm 2020; Kế hoạch số 11/KH-UBND, ngày 20/02/2020 của UBND huyện về Công tác Tư pháp năm 2020.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt và công tác Chứng thực năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Kiểm tra văn bản trên địa bàn các xã nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; Văn bản cá biệt do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo thủ tục, trình tự luật định, trong đó chỉ để giải quyết một vấn đề cá biệt, một đối tượng cá biệt.

- Kiểm tra việc thực hiện các hoạt động liên quan công tác chứng thực tại UBND các xã. Qua đó, đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, khó khăn, vướng mắc và có những giải pháp chỉ đạo trong công tác chứng thực tại các xã trong thời gian tới. Nhằm nâng cao chất lượng về công tác chứng thực qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác chứng thực theo quy định.

2. Yêu cầu:

- Việc kiểm tra văn bản phải đảm bảo khách quan, công khai, hiệu quả, đúng quy định. Xác định cụ thể trách nhiệm, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan trong công tác kiểm tra văn bản.

- Xử lý và rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên; kịp thời kiến nghị xử lý; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định.

- Tiếp nhận và xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết, sửa đổi, chấn chỉnh những nội dung không phù hợp trong hoạt



động thực tế của đơn vị. Hoạt động kiểm tra được thực hiện thường xuyên, khách quan, nghiêm túc. Tuân thủ đúng quy định pháp luật về phạm vi, đối tượng trong công tác về công tác chứng thực.

II. ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

Các xã trên địa bàn huyện.

III. NỘI DUNG VÀ THỜI ĐIỂM KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành (quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14/5/2016 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật); văn bản cá biệt thuộc loại văn bản áp dụng pháp luật, do những cơ quan có thẩm quyền áp dụng pháp luật ban hành và đảm bảo thực hiện, đưa ra những quy tắc xử sự riêng, cá biệt, một lần đối với cá nhân, tổ chức cụ thể trong những trường hợp xác định.

- Công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính;

- Việc niêm yết các thủ tục hành chính về lĩnh vực chứng thực tại cơ quan thực hiện chứng thực;

- Việc thực hiện chứng thực theo thẩm quyền của UBND cấp xã; việc thực hiện các quy định về thu phí chứng thực;

- Việc sử dụng, lưu trữ sổ và lưu trữ văn bản, hồ sơ chứng thực theo quy định;

- Những tồn tại hạn chế, khó khăn và vướng mắc tại đơn vị.

2. Thời điểm kiểm tra

Thời điểm lấy số liệu báo cáo phục vụ công tác kiểm tra của đơn vị được kiểm tra từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/6/2020



IV. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Thành phần

1.1. Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo phòng Tư pháp và chuyên viên phụ trách;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- Đại diện phòng Nội vụ huyện.

1.2. Thành phần làm việc với Đoàn kiểm tra

Mời đại diện lãnh đạo HĐND & UBND các xã, các công chức phụ trách liên quan tham mưu ban hành văn bản và công chức Tư pháp-Hộ tịch của UBND xã.

2. Thời gian kiểm tra

Trong tháng 9/2020 gửi kèm kế hoạch, đề cương báo cáo, lịch kiểm tra tại các xã, thời gian kiểm tra mỗi đơn vị là 01 ngày.

3. Phương pháp kiểm tra

Đơn vị được kiểm tra trình bày báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo đề cương, các khó khăn, vướng mắc và kiến nghị.

Kiểm tra thực tế các tài liệu liên quan công tác kiểm tra ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt.

Kiểm tra các tài liệu liên quan công tác chứng thực như: sổ lưu, văn bản, hồ sơ lưu về công tác chứng thực.

Trao đổi, thảo luận và đánh giá, kết luận buổi kiểm tra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao phòng Tư pháp soạn thảo quyết định thành lập Đoàn kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, văn bản cá biệt và công tác chứng thực; dự trù kinh phí phục vụ cho Đoàn kiểm tra; tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra.

2. Trên cơ sở nội dung kế hoạch các ngành được giao và UBND các xã thuộc đối tượng kiểm tra chịu trách nhiệm thực hiện kế hoạch này.

Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) để xem xét, giải quyết. /: *khun*

Nơi nhận: *khun*

- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Các ngành: TP, VP HĐND&UBND, NV;
- UBND các xã;
- Lưu: VT.



Nguyễn Quốc Khởi